

SOME SOLUTIONS TO PROMOTE THE DISBURSEMENT OF PUBLIC INVESTMENT CAPITAL IN THE CURRENT CONTEXT

Le Hung Son ^a

Vo Hoai Son ^b

^a Trung Vuong University

lhsonkbnn@gmail.com

^b State Treasury of Vietnam

vohoaison75@gmail.com

Received: 26/01/2025; Reviewed: 22/02/2025; Revised: 05/3/2025; Accepted: 16/3/2025; Released: 30/3/2025

DOI: <https://doi.org/.../.../...>

ORCID iD: <https://orcid.org/0000-0001-8174-7349>

Public investment is one of the key tools used by the State to promote socio-economic development. It serves as both a resource and a driving force that generates production and business activities, creates jobs, enhances social welfare, and simultaneously fosters new momentum, expands development space, strengthens local and regional connectivity, maintains macroeconomic stability, ensures major economic balances, increases the economy's production capacity, accelerates recovery, and promotes sustainable development.

Given this role, in the current context of national development, the State is prioritizing the acceleration of public investment disbursement as a measure to drive economic growth.

Keywords: Public investment; Disbursement; Public investment disbursement.

1. Đặt vấn đề

Đầu tư công là một trong những công cụ quan trọng của Nhà nước được sử dụng nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội. Đầu tư công vừa là nguồn lực, vừa là động lực tạo ra các hoạt động sản xuất, kinh doanh, công ăn việc làm, tăng cường an sinh xã hội; đồng thời, tạo xung lực mới, thêm không gian phát triển, tăng cường kết nối địa phương, kết nối vùng; duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn, tăng năng lực sản xuất của nền kinh tế, thúc đẩy phục hồi nhanh và phát triển bền vững... Với vai trò đó, trong bối cảnh đất nước chuyển mình phát triển như hiện nay, Nhà nước chủ trương đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công như là một giải pháp thúc đẩy tăng trưởng nền kinh tế.

Ngày 19/02/2025, Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua Nghị quyết số 192/2025/QH15 về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên đề ra mục tiêu tổng quát là: “Củng cố, chuẩn bị tốt các yếu tố nền tảng nhằm thực hiện thắng lợi Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030, đánh dấu thời điểm đất nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, góp phần tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026 - 2030. Năm 2025, tập trung thúc đẩy tăng trưởng với mục tiêu đạt 8% trở lên gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, bảo đảm các cân

đối lớn của nền kinh tế; phát triển hài hòa giữa kinh tế với xã hội và bảo vệ môi trường, bảo đảm quốc phòng, an ninh; tạo tiền đề để tăng trưởng cao hơn trong các năm sau”.

Để thực hiện được mục tiêu này, ngày 06/3/2025, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 523/QĐ-TTg thành lập 07 Tổ công tác do các Phó Thủ tướng Chính phủ làm Tổ trưởng, thực hiện kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công hàng năm tại các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.

2. Tổng quan về giải ngân vốn đầu tư công trong phát triển kinh tế - xã hội

Giải ngân vốn đầu tư công được hiểu là việc cơ quan thanh toán, chi trả vốn đầu tư công thực hiện tạm ứng hoặc thanh toán khối lượng hoàn thành của dự án đã được nghiệm thu căn cứ theo hồ sơ đề nghị của chủ đầu tư.

Giải ngân vốn đầu tư công là một lĩnh vực liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành, nhiều cơ chế quản lý của Nhà nước. Việc chậm giải ngân sẽ làm giảm hiệu quả sử dụng vốn, tác động tiêu cực đến tình hình kinh tế - xã hội nơi dự án được triển khai. Tuy nhiên, việc giải ngân vốn đầu tư công cũng cần phải tuân thủ một số nguyên tắc:

- Việc quản lý, thanh toán vốn đầu tư công cho nhiệm vụ, dự án đảm bảo đúng mục đích, đúng đối

tượng, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định pháp luật về quản lý đầu tư công và ngân sách nhà nước của pháp luật hiện hành.

- Chủ đầu tư sử dụng vốn đầu tư công chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả; chấp hành đúng quy định của pháp luật về chế độ tài chính đầu tư. Chủ đầu tư sử dụng vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước phải thực hiện đúng quy định của pháp luật về chế độ chi đầu tư phát triển, chi đầu tư xây dựng cơ bản quy định tại Luật Ngân sách nhà nước.

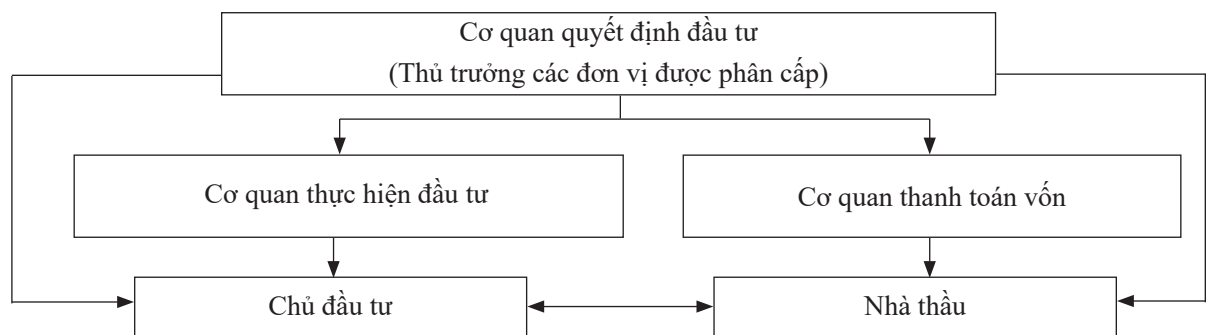
- Cơ quan cấp trên của chủ đầu tư có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc các chủ đầu tư, ban quản lý dự án thuộc phạm vi quản lý thực hiện kế hoạch đầu tư

công, sử dụng vốn đầu tư công đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Cơ quan tài chính các cấp thực hiện công tác quản lý tài chính đầu tư công trong việc chấp hành chế độ, chính sách về quản lý, thanh toán vốn đầu tư công theo quy định của pháp luật.

- Cơ quan kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư công có trách nhiệm kiểm soát, thanh toán vốn kịp thời, đầy đủ, đúng quy định cho các nhiệm vụ, dự án khi có đủ điều kiện thanh toán, đủ hồ sơ thanh toán theo quy định.

Hiện nay, chu trình phân cấp, quản lý, thanh toán chi trả vốn đầu tư công được thực hiện như sau:



(Nguồn do tác giả tổng hợp)

Chú thích:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định đầu tư là cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo phân cấp quản lý (là người đại diện theo pháp luật của cơ quan nhà nước được phân cấp), tùy theo vốn đầu tư và phân cấp quyết định đầu tư như cấp Trung ương là Thủ tướng Chính phủ hoặc Bộ trưởng; cấp tỉnh, thành phố là Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố; cấp quận, huyện là Chủ tịch UBND quận, huyện...

- Chủ đầu tư là người chủ sở hữu vốn, người vay vốn hoặc người được giao trách nhiệm trực tiếp quản lý và sử dụng vốn để thực hiện đầu tư theo quy định của pháp luật. (Chủ đầu tư được ủy quyền bởi người có thẩm quyền quyết định đầu tư hay các cơ quan quản lý chức năng khi được ủy quyền quản lý bởi cơ quan quản lý cấp trên).

- Cơ quan trực tiếp thanh toán vốn cho nhà thầu và thực hiện việc thanh toán vốn theo đề nghị của chủ đầu tư (Hiện tại, cơ quan thanh toán vốn do Kho bạc Nhà nước thanh toán, chi trả).

- Các cơ quan thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao trực tiếp, gián tiếp đến hoạt động quản lý vốn đầu tư như: Tài chính - Kế hoạch, Quản lý xây dựng, Thanh tra...

- Các nhà thầu là tổ chức, cá nhân thực hiện dự án do chủ đầu tư lựa chọn. Một dự án có thể có một hoặc nhiều nhà thầu như: Quản lý dự án, đầu tư xây dựng dự án, tư vấn dự án, cung cấp máy móc thiết bị...

3. Cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở kế thừa các đề tài nghiên cứu khoa học của Kho bạc Nhà nước và báo cáo công tác giải ngân vốn đầu tư công của Kho bạc Nhà nước, các bài viết được đăng trên các Tạp chí, diễn đàn nghiên cứu quản lý vốn đầu tư công, kết hợp với kinh nghiệm gần 40 năm công tác quản lý, kiểm soát, thanh toán vốn đầu tư công, tập thể tác giả đã tổng hợp số liệu thông tin từ nguồn dữ liệu của Kho bạc Nhà nước để phân tích và chỉ ra những hạn chế, nguyên nhân gây nên hạn chế, từ đó đề xuất giải pháp đảm bảo tính khả thi.

4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Thực trạng tình hình giải ngân vốn đầu tư công trong giai đoạn hiện nay

Theo số liệu thống kê tình hình giải ngân vốn đầu tư công giai đoạn 2020 - 2025 qua Kho bạc Nhà nước thanh toán, chi trả cụ thể như sau:

Bảng thống kê giải ngân vốn đầu tư công qua Kho bạc Nhà nước thanh toán, chi trả

Đơn vị: Tỷ đồng

| TT | Năm | Kế hoạch vốn đầu tư công được giao | | | Giải ngân | | | Tỷ lệ (%) | | |
|----|----------|------------------------------------|------------|------------|-----------|------------|------------|-----------|------------|------------|
| | | Tổng số | Trung ương | Địa phương | Tổng số | Trung ương | Địa phương | Tổng số | Trung ương | Địa phương |
| 1 | Năm 2020 | 617.296 | 102.294 | 515.002 | 498.952 | 82.153 | 416.799 | 80,83 | 80,31 | 80,93 |
| 2 | Năm 2021 | 594.407 | 95.496 | 498.911 | 476.573 | 73.279 | 403.294 | 80,18 | 76,74 | 80,83 |
| 3 | Năm 2022 | 672.671 | 104.557 | 568.114 | 542.120 | 87.542 | 454.578 | 80,59 | 83,73 | 80,02 |
| 4 | Năm 2023 | 824.975 | 161.719 | 663.256 | 684.733 | 134.360 | 550.373 | 83,00 | 83,08 | 82,98 |
| 5 | Năm 2024 | 758.704 | 245.242 | 513.462 | 618.028 | 202.815 | 415.213 | 81,46 | 82,70 | 80,87 |
| | Tổng số | 3.468.053 | 709.308 | 2.758.745 | 2.820.406 | 580.149 | 2.240.257 | 81,32 | 81,79 | 81,20 |

Nguồn do tác giả tổng hợp từ các báo cáo giải ngân vốn đầu tư công qua Kho bạc Nhà nước

Từ bảng tổng hợp trên, trong giai đoạn từ năm 2020 đến hết năm 2024: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công Thủ tướng Chính phủ giao cho các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương đã phân bổ trên hệ thống TABMIS kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước là 3.468.053 tỷ đồng, trong đó tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương được giao 709.308 tỷ đồng và tổng kế hoạch vốn ngân sách địa phương được giao là 2.758.745 tỷ đồng. Tổng số vốn đã giải ngân trong giai đoạn này (bao gồm thanh toán khối lượng hoàn thành và tạm ứng vốn) là 2.820.406 tỷ đồng đạt tỷ lệ 81,21% so với kế hoạch vốn Thủ tướng giao kiểm soát qua KBNN. Trong đó, tổng ngân sách Trung ương giải ngân là 580.149 tỷ đồng và tổng ngân sách địa phương giải ngân là 2.240.257 tỷ đồng lần lượt đạt tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước tương ứng là 81,31% và 81,13%.

Như vậy, có thể thấy, trong giai đoạn 05 năm vừa qua, mặc dù có sự vào cuộc của các ngành, các cấp về tháo gỡ khó khăn trong giải ngân vốn đầu tư công, tuy nhiên kết quả giải ngân vẫn chưa đạt yêu cầu như mong muốn, chưa đạt kế hoạch đề ra.

Khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công:

Theo nghiên cứu, tìm hiểu của tác giả, sở dĩ kết quả giải ngân nêu trên chưa đạt so với kế hoạch đề ra do một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Về năng lực của Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, nhà thầu:

+ Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án giải thể, chia tách, sáp nhập, thực hiện cổ phần hóa, thậm chí bán hết lại cổ phần cho doanh nghiệp nước ngoài.

Do đó, khó khăn trong việc xác định đầu mối để thực hiện đơn đốc, hướng dẫn giải ngân...

+ Nhà thầu không đủ năng lực, thiếu kinh nghiệm tổ chức, máy móc, phương tiện, kỹ thuật khoa học không đáp ứng được yêu cầu của dự án, thậm chí cạn kiệt về tài chính không đảm bảo tiếp tục triển khai công trình. Nhà thầu phá sản, giải thể hoặc “thay tên đổi họ” chuyển đổi mô hình kinh doanh, đang thực hiện thi hành án...

- Về thực hiện kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán: Khi thực hiện giải ngân vốn cho dự án có những văn bản hướng dẫn nhằm tháo gỡ cho dự án tại thời điểm thực hiện. Tuy nhiên, khi dự án hoàn thiện, thậm chí đã được quyết toán hoàn thành thì bị Thanh tra, Kiểm toán xuất toán, buộc phải thu hồi...

- Về dự án bị thất lạc hồ sơ: Do thời gian thực hiện dự án lâu, quá trình tiếp nhận, bàn giao, lưu trữ hồ sơ được thực hiện luân phiên bởi nhiều cán bộ, trong đó có cả cán bộ đã nghỉ hưu... Việc lưu kho, lưu trữ hồ sơ thực hiện chưa được đảm bảo dẫn đến thất lạc hồ sơ; hoặc chưa xác định được khu vực lưu trữ hồ sơ dự án nên có đơn vị chưa tìm được hồ sơ để thanh toán, quyết toán...

- Về sự phối hợp của các cơ quan hữu quan: Công tác phối hợp trong giải ngân vốn đầu tư công giữa cơ quan tài chính, chính quyền địa phương, Kho bạc Nhà nước và chủ đầu tư, các nhà thầu còn chưa thực sự chặt chẽ như việc chưa có những chế tài xử lý nghiêm các trường hợp chây ỳ, chậm thanh toán khối lượng...

4.2. Một số giải pháp nhằm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong bối cảnh hiện nay

Từ bảng tổng hợp trên, trong giai đoạn từ năm 2020 đến hết năm 2024: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công Thủ tướng Chính phủ giao cho các bộ, cơ quan Trung ương và địa phương đã phân bổ trên hệ thống TABMIS kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước là

3.468.053 tỷ đồng, trong đó tổng kế hoạch vốn ngân sách Trung ương được giao 709.308 tỷ đồng và tổng kế hoạch vốn ngân sách địa phương được giao là 2.758.745 tỷ đồng. Tổng số vốn đã giải ngân trong giai đoạn này (bao gồm thanh toán khối lượng hoàn thành và tạm ứng vốn) là 2.820.406 tỷ đồng đạt tỷ lệ 81,21% so với kế hoạch vốn Thủ tướng giao kiểm soát qua KBNN. Trong đó, tổng ngân sách Trung ương giải ngân là 580.149 tỷ đồng và tổng ngân sách địa phương giải ngân là 2.240.257 tỷ đồng lần lượt đạt tỷ lệ giải ngân so với kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao kiểm soát qua Kho bạc Nhà nước tương ứng là 81,31% và 81,13%.

Như vậy, có thể thấy, trong giai đoạn 05 năm vừa qua, mặc dù có sự vào cuộc của các ngành, các cấp về tháo gỡ khó khăn trong giải ngân vốn đầu tư công, tuy nhiên kết quả giải ngân vẫn chưa đạt yêu cầu như mong muốn, chưa đạt kế hoạch đề ra.

Khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công:

Theo nghiên cứu, tìm hiểu của tác giả, sở dĩ kết quả giải ngân nêu trên chưa đạt so với kế hoạch đề ra do một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Về năng lực của Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án, nhà thầu:

+ Chủ đầu tư, Ban Quản lý dự án giải thể, chia tách, sáp nhập, thực hiện cổ phần hóa, thậm chí bán hết lại cổ phần cho doanh nghiệp nước ngoài. Do đó, khó khăn trong việc xác định đầu mối để thực hiện đôn đốc, hướng dẫn giải ngân...

+ Nhà thầu không đủ năng lực, thiếu kinh nghiệm tổ chức, máy móc, phương tiện, kỹ thuật khoa học không đáp ứng được yêu cầu của dự án, thậm chí cạn kiệt về tài chính không đảm bảo tiếp tục triển khai công trình. Nhà thầu phá sản, giải thể hoặc “thay tên đổi họ” chuyển đổi mô hình kinh doanh, đang thực hiện thi hành án...

- Về thực hiện kiến nghị của Thanh tra, Kiểm toán: Khi thực hiện giải ngân vốn cho dự án có những văn bản hướng dẫn nhằm tháo gỡ cho dự án tại thời điểm thực hiện. Tuy nhiên, khi dự án hoàn thiện, thậm chí đã được quyết toán hoàn thành thì bị Thanh tra, Kiểm toán xuất toán, buộc phải thu hồi...

- Về dự án bị thất lạc hồ sơ: Do thời gian thực hiện dự án lâu, quá trình tiếp nhận, bàn giao, lưu trữ hồ sơ được thực hiện luân phiên bởi nhiều cán bộ, trong đó có cả cán bộ đã nghỉ hưu... Việc lưu kho, lưu trữ hồ sơ thực hiện chưa được đảm bảo dẫn đến thất lạc hồ sơ; hoặc chưa xác định được khu vực lưu trữ hồ sơ dự án nên có đơn vị chưa tìm được hồ sơ để thanh toán, quyết toán...

- Về sự phối hợp của các cơ quan hữu quan: Công tác phối hợp trong giải ngân vốn đầu tư công giữa cơ quan tài chính, chính quyền địa phương, Kho

bạc Nhà nước và chủ đầu tư, các nhà thầu còn chưa thực sự chặt chẽ như việc chưa có những chế tài xử lý nghiêm các trường hợp chây ỳ, chậm thanh toán khối lượng...

4.2. Một số giải pháp nhằm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong bối cảnh hiện nay

Từ những khó khăn, vướng mắc nêu trên, trên giác độ Cơ quan thanh toán vốn (Theo quy trình hình vẽ nêu trên), nhóm tác giả đề xuất một số giải pháp nhằm đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công trong bối cảnh hiện nay, cụ thể như sau:

Thứ nhất, cơ quan thanh toán vốn cần chủ động nắm chắc tình hình giải ngân vốn đầu tư kế hoạch hàng năm của từng dự án, nhất là các dự án có quy mô lớn, công trình trọng điểm của địa phương có tính chất lan tỏa, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội:

- Tổ chức thực hiện các chức năng, nhiệm vụ quản lý quỹ ngân sách nhà nước, quản lý ngân quỹ nhà nước trên cơ sở chuyển đổi phương thức quản lý hành chính truyền thống sang phương thức vừa quản lý, vừa phục vụ và cung cấp dịch vụ, bảo đảm quản lý thống nhất, công khai, minh bạch, hiệu lực và hiệu quả.

- Phát triển phương thức cung cấp dịch vụ trực tuyến qua các thiết bị di động trong lĩnh vực quản lý quỹ ngân sách nhà nước, quản lý ngân quỹ nhà nước...

- Thường xuyên tổ chức hội nghị giao ban rà soát, kiểm tra tiến độ giải ngân các dự án đầu tư công định kỳ hàng tháng để đánh giá kết quả giải ngân kế hoạch đầu tư công, lắng nghe và tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của đơn vị đảm bảo các dự án triển khai đúng thời gian thực hiện đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, tránh để xảy ra tình trạng “ngâm” vốn dẫn đến phải điều chỉnh thời gian thực hiện dự án.

- Linh hoạt trong công tác điều hành kế hoạch vốn, kịp thời tham mưu điều chuyển vốn cho các dự án có tiến độ triển khai nhanh, có khả năng hấp thụ vốn tốt, bổ sung vốn cho các dự án đã hoàn tất thủ tục đầu tư theo quy định và đủ điều kiện để bố trí vốn.

Thứ hai, chủ động làm tốt công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành, chủ đầu tư; đề xuất, tham mưu cơ quan quyết định đầu tư để kịp thời, tháo gỡ khó khăn cho các chủ đầu tư trong giải ngân vốn:

- Sự phối hợp tốt giữa các cấp, các ngành, chủ đầu tư là một giải pháp hữu hiệu, góp phần vào việc nâng cao hiệu quả giải ngân vốn đầu tư công. Cơ quan thanh toán vốn cần chủ động thực hiện công tác thông tin tình hình vướng mắc liên quan đến các khâu thanh toán vốn đầu tư công, đề xuất với cơ quan quyết định đầu tư tổ chức họp giao ban định kỳ nhằm chỉ ra những vướng mắc, hạn chế, yếu kém

và các biện pháp khắc phục được yếu kém hiện tại đồng thời có kế hoạch xử lý lâu dài. (Trường hợp có các dự án công trình thực hiện chậm, thừa vốn cần có sự thông tin qua lại với khâu phân bổ vốn để điều chỉnh kịp thời, nếu thực hiện chậm, nếu kém ở khâu quyết toán, sẽ không bố trí kế hoạch vốn cả năm tiếp theo, nhất là những dự án vi phạm cần có một quy chế phối hợp đề ra những yêu cầu thông tin báo cáo thường xuyên. Tìm hiểu nguyên nhân, quy trách nhiệm kịp thời, xử lý từng vướng mắc, khó khăn, vi phạm phát sinh trong mỗi khâu cũng như cả quy trình. Không để tồn đọng quá nhiều (hoàn thành kế hoạch thấp hơn thực lực và khả năng, không quyết toán và tất toán sau hoàn thành...) sẽ khó đánh giá hiệu quả quản lý vốn đầu tư công dưới nhiều góc độ.

- Cơ quan thanh toán vốn chủ động phối hợp với cơ quan thực hiện đầu tư và đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước, cùng có trách nhiệm trong công tác giao dự toán, bố trí vốn, giải ngân, xử lý thu hồi tạm ứng vốn ứng trước và thu hồi vốn tạm ứng đầu tư theo quy định.

- Trong công tác quyết toán vốn công trình hoàn thành và tất toán tài khoản, cơ quan thanh toán vốn, cơ quan thực hiện đầu tư và chủ đầu tư cần phối hợp chặt chẽ, chia sẻ thông tin về việc cung cấp danh sách công trình, dự án hoàn thành trong năm (theo từng tháng) để làm cơ sở cho việc xây dựng kế hoạch thẩm tra và phê duyệt quyết toán dự án, công trình hoàn thành được kịp thời.

- Cơ quan thanh toán vốn thường xuyên tổ chức cập nhật chế độ, chính sách (tập huấn, công văn, hướng dẫn...) cho Chủ đầu tư để nắm bắt thông tin và thực hiện đúng. Định kỳ, tổ chức hội nghị khách hàng theo hình thức tọa đàm nhằm trao đổi nắm bắt được những khó khăn, vướng mắc trong các thủ tục thanh toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản ở nhiều khâu, từ đó có hướng phối hợp tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc đó, giúp cho các đơn vị sử dụng ngân sách giải ngân sớm các hồ sơ dự án công trình; Mặt khác, yêu cầu chủ đầu tư báo cáo đầy đủ và làm tốt các hồ sơ thanh toán.

Thứ ba, cơ quan thanh toán vốn cần tăng cường công tác kiểm tra và giám sát nội bộ, rút ngắn tối đa thời gian thanh toán, chi trả:

- Cơ quan thanh toán vốn thường xuyên rà soát thủ tục, quy trình thực hiện, rút ngắn tối đa thời gian thanh toán, chi trả. Đẩy mạnh giao dịch qua dịch vụ công trực tuyến và đặc biệt, không để tồn đọng bất cứ hồ sơ nào mà không rõ lý do; nghiêm cấm việc lợi dụng vị trí công việc được giao để mưu lợi cá nhân, làm chậm tiến độ giải ngân vốn đầu tư công.

- Xác định trọng tâm, trọng điểm thanh tra chuyên ngành trên cơ sở đánh giá rủi ro và mức độ phát triển chức năng kiểm toán nội bộ tại các bộ, ngành, địa

phương. Đẩy mạnh hoạt động kiểm tra và thanh tra chuyên ngành thông qua môi trường số và hệ thống thông tin.

- Tư vấn, hỗ trợ việc phát triển chức năng kiểm toán nội bộ về tài chính - ngân sách tại các bộ, ngành, đơn vị sử dụng ngân sách và các địa phương.

- Tăng cường cải tiến hệ thống quản lý đầu tư công, bổ sung và tích hợp các tính năng giám sát tiến độ thực hiện dự án, liên thông với các cơ quan quản lý tài chính trên địa bàn để cập nhật kịp thời kết quả giải ngân vốn đầu tư công.

Thứ tư, Cơ quan thanh toán vốn cần nâng cao trình độ cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ thanh toán, chi trả, giải ngân vốn đầu tư công:

- Nghiên cứu sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và phát triển nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ công chức có năng lực, trình độ, hiểu biết sâu về pháp luật và phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ và công nghệ quản lý... Để đạt được điều này cần tổ chức các chương trình đào tạo thường xuyên và chuyên sâu về quy định pháp luật, quy trình xử lý vi phạm hành chính, giúp công chức nắm vững kiến thức và nâng cao kỹ năng xử lý tình huống thực tế, giảm thiểu sai sót trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

- Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ thanh toán vốn đầu tư công có tính chuyên nghiệp cao, có trình độ, kỹ năng, phục vụ tốt người dân, doanh nghiệp, các cơ quan nhà nước.

- Xây dựng và triển khai cơ chế đánh giá hiệu quả hoạt động (KPI) của từng đơn vị và từng công chức thực hiện nhiệm vụ thanh toán, chi trả, giải ngân vốn đầu tư công.

Thứ năm, đầu tư hiện đại hóa công nghệ thông tin, đẩy mạnh giao dịch qua dịch vụ công trực tuyến:

- Xây dựng và triển khai kiến trúc công nghệ thông tin của cơ quan thanh toán vốn phù hợp với kiến trúc Chính phủ điện tử, Chính phủ số; trong đó, hệ thống thông tin ngân sách và kế toán nhà nước số đóng vai trò là hệ thống lõi, có sự kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu với hệ thống mạng đầu thầu quốc gia, các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia và các hệ thống khác có liên quan. Cho phép cung cấp các dịch vụ số, phục vụ tốt nhu cầu của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, đơn vị và có khả năng truy cập, khai thác thông tin rộng rãi.

- Ứng dụng hiệu quả các công nghệ số như điện toán đám mây (Cloud Computing), dữ liệu lớn (Big Data), di động (Mobility), Internet vạn vật (IoT), trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain),... trong xây dựng, triển khai các ứng dụng, dịch vụ của Cơ quan cấp vốn.

- Ứng dụng các chương trình phục vụ giám sát từ xa, tiện ích tra cứu dữ liệu dịch vụ công trực tuyến...

5. Thảo luận

Chi đầu tư giữ vai trò quan trọng trong gói hỗ trợ tài khóa, song tiến độ giải ngân vẫn chậm, tỷ lệ giải ngân hàng năm đều dưới 90% dự toán. Nhiều khoản chi đầu tư từ chương trình phục hồi kinh tế - xã hội gặp khó khăn trong giải ngân. Chi đầu tư dự án lớn có ý nghĩa quan trọng với phát triển kinh tế - xã hội như điện lực, y tế vẫn còn khá chậm chạp. Điều này sẽ tác động lớn đến tăng trưởng kinh tế giai đoạn 2023 - 2025, thậm chí cả trong dài hạn. Chính

vi vậy, công tác giải ngân vốn đầu tư công tác giải ngân vốn đầu tư công cần phải được quan tâm triệt để hơn nữa và có thêm một số giải pháp tác động lan tỏa mạnh mẽ hơn.

6. Kết luận

Với những giải pháp nêu trên, hy vọng các ngành, các cấp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, góp phần phát triển kinh tế - xã hội đạt được mục tiêu tăng trưởng 8% trở lên như Nghị quyết của Quốc hội đã đề ra.

Tài liệu tham khảo

Bộ Tài chính (2016), *Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.*

Bộ Tài chính (2016), *Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.*

Bộ Tài chính (2018), *Thông tư số 52/2018/TT-BTC ngày 24/5/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày 18/01/2016 của Bộ Tài chính Quy định về quản lý, thanh toán vốn đầu tư sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước, Thông tư số 108/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2016/TT-BTC ngày*

18/01/2016 của Bộ Tài chính.

Chính phủ (2020), *Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước.*

Chính phủ (2021), *Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công.*

Chính phủ (2025), *Quyết định số 523/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 thành lập Tổ công tác thực hiện kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công hàng năm tại các bộ, cơ quan trung ương và địa phương.*

Kho bạc Nhà nước (2020 - 2024), *các báo cáo giải ngân vốn đầu tư công qua Kho bạc Nhà nước giai đoạn 2020-2024.*

Quốc hội (2025), *Nghị quyết số 192/2025/QH15 về bổ sung Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên.*

MỘT SỐ GIẢI PHÁP NHẪM ĐẨY MẠNH GIẢI NGÂN VỐN ĐẦU TƯ CÔNG TRONG BỐI CẢNH HIỆN NAY

Lê Hùng Sơn ^a

Võ Hoài Sơn ^b

^a Trường Đại học Trưng Vương

lhsonkbn@gmail.com

^b Kho bạc Nhà nước Việt Nam

vohoaison75@gmail.com

Ngày nhận bài: 26/01/2025; Ngày phản biện: 22/02/2025; Ngày tác giả sửa: 05/3/2025; Ngày duyệt đăng: 16/3/2025; Ngày phát hành: 30/3/2025

DOI: <https://doi.org/.../.../...>

ORCID iD: <https://orcid.org/0000-0001-8174-7349>

Đầu tư công là một trong những công cụ quan trọng của Nhà nước được sử dụng nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội. Đầu tư công vừa là nguồn lực, vừa là động lực tạo ra các hoạt động sản xuất, kinh doanh, công ăn việc làm, tăng cường an sinh xã hội; đồng thời tạo xung lực mới, thêm không gian phát triển, tăng cường kết nối địa phương, kết nối vùng; duy trì ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn, tăng năng lực sản xuất của nền kinh tế, thúc đẩy phục hồi nhanh và phát triển bền vững... Với vai trò đó, trong bối cảnh đất nước chuyên mình phát triển như hiện nay, Nhà nước chủ trương đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công như là một giải pháp thúc đẩy tăng trưởng nền kinh tế.

Từ khóa: Đầu tư công; Giải ngân; Giải ngân vốn đầu tư công.